

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu về dự án, gói thầu

1. Giới thiệu về dự án:

- **Tên dự án:** Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện cho trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến.
- **Địa điểm xây dựng:** Các xã Hưng Đạo, Quốc Oai, Kiều Phú, Hạ Bằng, Hòa Lạc, Thạch Thất - TP Hà Nội
- **Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật; các giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:** Quyết định số 659/QĐ-EVNHANOI 21/01/2026 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc Phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng) công trình “Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện cho TBA 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến”.

***Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật:**

Thiết kế bản vẽ thi công công trình “Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện cho trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến” với các quy mô và giải pháp chủ yếu như sau:

Tuyến đường dây:

Tuyến đường dây 220kV:

- Điểm đầu: Pooctich 220kV TBA 500kV Tây Hà Nội.
- Điểm cuối: Pooctich 220kV TBA 220kV Hòa Lạc.
- Cấp điện áp: 220kV.
- Số mạch: 02.
- Chiều dài tuyến: Khoảng 13,3km.
- + Đường dây trên không 220kV 02 mạch dài khoảng 9,8km.
- + Đường cáp ngầm 220kV 02 mạch dài khoảng 3,5km.
- Vị trí tuyến đường dây: Xã Hưng Đạo, xã Quốc Oai, xã Kiều Phú, xã Hạ Bằng - TP Hà Nội.

Tuyến đường dây 110kV:

Đường dây 110kV đầu nối tách đôi đường dây 110kV Sơn Tây - Phùng Xá đi chung cột đường dây 110kV Thạch Thất 2 - Hà Đông.

- + Điểm đầu: Pooctich 110kV TBA 220kV Hòa Lạc.
- + Điểm cuối: Cột VT21 xây dựng mới giữa khoảng cột 99-100 đường dây 110kV Sơn Tây - Phùng Xá đi chung cột đường dây 110kV Thạch Thất 2 - Hà Đông hiện có.
- + Cấp điện áp: 110kV.

- + Số mạch: 04.
- + Chiều dài tuyến: Khoảng 4,97km.
- + Đường dây trên không 110kV 04 mạch dài khoảng 4,6km.
- + Đường cáp ngầm 110kV 04 mạch dài khoảng 0,37km.
- Vị trí tuyến đường dây: Xã Hạ Bằng, xã Thạch Thất - TP Hà Nội.

Đường dây 110kV đầu nối tách đôi đường dây 110kV Sơn Tây - Xuân Mai đi chung cột đường dây 110kV Sơn Tây - CNC2.

- + Điểm đầu: Pooctich 110kV TBA 220kV Hòa Lạc.
- + Điểm cuối: Các cột đầu nối cáp ngầm VT01, VT03 được xây dựng trong dự án “Xây dựng mới TBA 220/110kV Hòa Lạc và phần nối cáp 110/22kV”
- + Cấp điện áp: 110kV.
- + Số mạch: 04.
- + Chiều dài tuyến:
 - Đường cáp ngầm 110kV 02 mạch hướng về Sơn Tây dài khoảng 0,21km.
 - Đường cáp ngầm 110kV 02 mạch hướng về Xuân Mai (CNC2) dài khoảng 0,2km.
- Vị trí tuyến đường dây: Xã Hạ Bằng - TP Hà Nội.

Các giải pháp kỹ thuật chính:

Phần điện đường dây 220kV:

Phần đường dây trên không:

- Dây dẫn: Dây phân pha đôi 2xACSR 330/43 mm².
- Dây chống sét: 01 dây PHLOX 116.
- Dây chống sét kết hợp cáp quang: 01 dây OPGW 90, loại 24 sợi quang.
- Cách điện: Dùng loại cách điện treo bằng thủy tinh hoặc gốm theo tiêu chuẩn IEC.
- Tiếp địa: Loại cọc – tia kết hợp.
- Cột: Sử dụng cột thép 02 mạch, gồm cột chế tạo từ thép hình, thép bản liên kết bằng bu lông và cột thép đơn thân được chế tạo từ thép bản có tiết diện đa giác đều, sau khi gia công được mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng theo tiêu chuẩn.
- Móng cột: Sử dụng móng BTCT đổ tại chỗ, bê tông B20 (M250), gồm móng trụ, móng bản và móng cọc. Liên kết cột và móng sử dụng bulông neo chôn trực tiếp trong móng.

Phần cáp ngầm:

- Dây dẫn: Sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE -1600mm² có sợi quang ở pha B phục vụ giám sát nhiệt độ tuyến cáp.
- Cáp quang: 01 cáp quang Non-Metalic, loại 24 sợi quang luồn trong ống HDPE.
- Ống luồn cáp: Sử dụng ống HDPE-PE100 tron D250 cho cáp ngầm 220kV và ống HDPE-PE100 tron D110 cho cáp quang chôn trong hào cáp trực tiếp dưới đất.

- Phương thức đặt cáp: Chủ yếu 3 pha thẳng đứng, tại những vị trí đặc biệt có thể sử dụng phương thức phù hợp bảo đảm khoảng cách giao chéo.
- Phương thức nối đất vỏ cáp : Phương thức nối đất đảo vỏ.
- Tiếp địa hầm nổi: Sử dụng hệ thống cọc tia hỗn hợp.
- Hào cáp: Hào 02 mạch cáp 220kV, khoảng cách giữa các pha các mạch đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật điện, chiều rộng đáy hào 1,2m, chiều sâu hào tùy thuộc từng vị trí và đạt độ sâu chôn cáp tối thiểu 1,5m theo quy phạm. Hào cáp gồm cát ổn định nhiệt bọc trong vải địa kỹ thuật, phía trên là lớp hoàn trả theo hiện trạng và mốc báo cáp. Trong lớp cát ổn định nhiệt gồm ống luồn cáp 220kV đặt trên gối kê BTCT, ống luồn cáp quang, tấm đan BTCT bảo vệ cáp, băng báo hiệu cáp. Các đoạn giao chéo với hạ tầng kỹ thuật hiện có được xử lý đảm bảo theo đúng quy định.
- Hầm nổi: Xây dựng hầm nổi 02 mạch cáp 220kV, kích thước phủ bì (12,0 x 3,4 x 3,9)m, kết cấu hầm bằng BTCT đổ tại chỗ, bê tông B22,5 (M300) trong hầm lắp đặt giá đỡ cáp và thang trèo lên xuống bằng thép mạ kẽm nhúng nóng, cửa hầm đáy bằng tấm nắp gang chuyên dụng.
- Hố ga thông tin: Kích thước phủ bì (1,1x1,46x1,16)m, kết cấu bằng BTCT đúc sẵn, bê tông B20 (M250). Nắp hố ga sử dụng nắp gang chuyên dụng.

Phần điện đường dây 110kV:

Phần đường dây trên không:

- Dây dẫn: Dây ACSR 400/51 mm².
- Dây chống sét kết hợp cáp quang: 02 dây OPGW 70, loại 24 sợi quang.
- Cách điện: Dùng loại cách điện treo bằng thủy tinh hoặc gốm theo tiêu chuẩn IEC.
- Tiếp địa: Loại cọc - tia kết hợp.
- Cột: Loại cột thép 04 mạch, chế tạo từ thép hình, thép tấm liên kết bằng bu lông, sau khi gia công được mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng theo tiêu chuẩn.
- Móng cột: Sử dụng móng BTCT đổ tại chỗ, bê tông B20 (M250), gồm móng trụ, móng bản và móng cọc. Liên kết cột và móng sử dụng bulông neo chôn trực tiếp trong móng.

Phần cáp ngầm

- Dây dẫn: Sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE -1200mm².
- Cáp quang: Non-Metalic, loại 24 sợi quang luồn trong ống HDPE.
- + 02 cáp quang Non-Metalic cho đường dây 110kV đầu nối tách đôi đường dây 110kV Sơn Tây - Phùng Xá đi chung cột đường dây 110kV Thạch Thất 2 - Hà Đông.
- + 04 cáp quang Non-Metalic cho đường dây 110kV đầu nối tách đôi đường dây 110kV Sơn Tây – Xuân Mai đi chung cột đường dây 110kV Sơn Tây – CNC2.
- Ống luồn cáp: Sử dụng ống HDPE-PE100 tron D200 cho cáp ngầm 110kV và ống

HDPE-PE100 tron D110 cho cáp quang chôn trong hào cáp trực tiếp dưới đất.

- Phương thức đặt cáp: Chủ yếu 3 pha thẳng đứng, tại những vị trí đặc biệt có thể sử dụng phương thức phù hợp đảm bảo khoảng cách giao chéo.
- Phương thức nối đất vỏ cáp: Phương thức nối đất trực tiếp 1 đầu, đầu còn lại qua bộ giới hạn điện áp, có dây nối đất dọc tuyến.
- Dây nối đất dọc tuyến: Sử dụng dây đồng bọc tiết diện 240mm² luôn trong ống HDPE D110.
- Hào cáp: Gồm hào 4 mạch và 2 mạch cáp 110kV, khoảng cách giữa các pha các mạch đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật điện, chiều rộng đáy hào loại 4 mạch là 2,0m và hào 2 mạch là 1m, chiều sâu hào tùy thuộc từng vị trí và đạt độ sâu chôn cáp tối thiểu 1,5m theo quy phạm. Hào cáp gồm cát ổn định nhiệt bọc trong vải địa kỹ thuật, phía trên là lớp kết cấu hoàn trả theo hiện trạng và mốc báo cáp. Trong lớp cát ổn định nhiệt gồm ống luôn cáp 110kV đặt trên gối kê BTCT, ống luôn cáp quang, tấm đan BTCT bảo vệ cáp, băng báo hiệu cáp. Các đoạn giao chéo với hạ tầng kỹ thuật hiện có được xử lý đảm bảo theo đúng quy định.

10.2.3. Các giải pháp phần thông tin:

- Tuyến cáp quang OPGW và cáp quang ngầm đi dọc theo tuyến đường dây 220kV, 110kV.

2. Giới thiệu về gói thầu

2.1 Tổng quan về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu 11: Tư vấn giám sát thi công công trình
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội.
- Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2.2 .Phạm vi công việc về gói thầu

- Nội dung công việc chính của gói thầu: Thực hiện tư vấn giám sát công tác thi công xây dựng, lắp đặt Vật tư thiết bị cho công trình “Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện cho TBA 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến”

3. Thời hạn hoàn thành: 300 ngày (theo tiến độ thi công hoàn thành công trình).

II. Phạm vi công việc:

- Nhà thầu tư vấn giám sát có trách nhiệm giám sát công tác xây dựng, lắp đặt thiết bị, vật liệu trên cơ sở Hồ sơ dự thầu của nhà thầu cung cấp vật tư thiết bị, xây lắp và thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, biện pháp tổ chức thi công được duyệt và tuân thủ theo quy định quản lý chất lượng của EVN Hà Nội.

- Phạm vi công việc của tư vấn giám sát: Chi tiết theo thiết kế bản vẽ thi công được cấp có thẩm quyền phê duyệt đính kèm theo E-Hồ sơ mời thầu và trên cơ sở khối lượng của các gói thầu 9 “Cung cấp, lắp đặt, xây dựng hạ tầng tuyến cáp ngầm 220kV, 110kV” và gói thầu 10 “Cung cấp cột thép, dây dẫn, phụ kiện và xây lắp đường dây 220kV, 110kV”.
- **Tiêu chuẩn dùng thi công và nghiệm thu:**
 - + Giám sát đảm bảo đơn vị thi công sử dụng đúng vật liệu theo Thiết kế; E-Hồ sơ mời thầu, E-hồ sơ dự thầu các gói thầu Cung cấp, lắp đặt, xây dựng hạ tầng tuyến cáp ngầm 220kV, 110kV và Cung cấp cột thép, dây dẫn, phụ kiện và xây lắp đường dây 220kV, 110kV của công trình, biện pháp tổ chức thi công đã được duyệt, đảm bảo chất lượng. Những tiêu chuẩn và chỉ dẫn được nêu trong danh mục dưới đây sẽ được coi là một phần của qui định này.
 - + Ngoài các điều khoản nêu trong điều kiện kỹ thuật này, trong quá trình thi công Nhà thầu phải phải đảm bảo đơn vị thi công tuân theo các quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành.
- **Dọn sạch mặt bằng**

Đảm bảo đơn vị thi công dọn dẹp mặt bằng và dỡ bỏ từng phần thiết bị, phương tiện trong thời gian thi công và sau khi hoàn thành công việc, kể cả các lều lán không cần thiết, các vật liệu thừa, rác vụn sinh ra trong thi công.
- **Biên bản hoàn công**

Sau khi kết thúc công trình, xác nhận biên bản hoàn công do Nhà thầu thi công xây lắp lập, đảm bảo có đủ các nội dung như thực tế đã tư vấn giám sát được Chủ đầu tư chấp thuận.
- **Yêu cầu về kỹ thuật**
 - + Nhà thầu tư vấn cần giám sát chặt chẽ đảm bảo đơn vị thi công thực hiện đúng các cam kết trong Hồ sơ dự thầu, biện pháp tổ chức thi công được duyệt, các yêu cầu kỹ thuật theo quy định an toàn điện, quy phạm ngành điện.

***Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu tư vấn phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn**

 - Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:
 - a) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng: Công trình xây dựng chỉ được khởi công khi đáp ứng được các điều kiện theo quy định của Luật xây dựng
 - b) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:
 - + Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường;
 - + Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;
 - + Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

- + Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung cấp thiết bị thực hiện theo yêu cầu của thiết kế.
- c) Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:
 - + Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình;
 - + Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định;
 - + Xác nhận bản vẽ hoàn công;
 - + Nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
 - + Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng;
 - + Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để đề nghị Bên A điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh;
 - + Phối hợp với Bên A tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng;
 - + Phối hợp với Bên A và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.
- Bên B đảm bảo giám sát thi công gói thầu 9 “Cung cấp, lắp đặt, xây dựng hạ tầng tuyến cáp ngầm 220kV, 110kV” và gói thầu 10 “Cung cấp cột thép, dây dẫn, phụ kiện và xây lắp đường dây 220kV, 110kV” thuộc dự án “Xây dựng tuyến đường dây 220kV cấp điện cho trạm biến áp 220/110kV Hòa Lạc và các đường dây 110kV xuất tuyến” đúng thiết kế, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ.

*Phạm vi công việc của Nhà thầu được thể hiện nhưng không giới hạn và bao gồm các công việc cụ thể sau:

- a) Giai đoạn chuẩn bị thi công xây dựng:
 - Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của dự án;
 - Kiểm tra, báo cáo Bên A về các điều kiện khởi công công trình;
 - Kiểm tra và báo cáo bên A về năng lực của các nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết;

- Kiểm tra và báo cáo bên A về tính phù hợp với các yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký đối với các loại vật tư, thiết bị của các nhà thầu chuẩn bị đưa vào sử dụng cho công trình;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về điều kiện, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình.
- Giai đoạn thực hiện thi công xây dựng:
 - Đánh giá, kiểm soát các quy trình, kế hoạch, biện pháp thi công, biện pháp bảo đảm chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu, đồng thời kiến nghị thay thế hoặc hiệu chỉnh các biện pháp do nhà thầu đưa ra (nếu cần thiết).
 - Đôn đốc các nhà thầu thực hiện hệ thống quản lý chất lượng của dự án và các quy định của Nhà nước;
 - Kiểm tra tính phù hợp của các thiết bị thi công và nhân lực của nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết với bên A như: Kiểm tra tính hợp lệ của các thiết bị, máy móc thi công do nhà thầu trình trước khi đưa vào thi công như: phải được kiểm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với các máy móc, thiết bị yêu cầu phải kiểm định); Kiểm tra bố trí nhân lực của nhà thầu để thi công công trình như: chứng chỉ hành nghề của lực lượng công nhân kỹ thuật, việc bố trí cán bộ kỹ thuật, chỉ huy công trường.
 - Kiểm tra, giám sát và chấp thuận biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công của từng công việc do nhà thầu trình so với yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký kết, cụ thể: trước khi triển khai thi công các công việc trọng yếu, Bên B phải yêu cầu nhà thầu trình biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công để xem xét và chấp thuận; Trường hợp biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công của Nhà thầu chưa phù hợp thì bên B phải yêu cầu nhà thầu chỉnh sửa cho phù hợp hoặc đề xuất các biện pháp khác thay thế để làm cơ sở cho nhà thầu thi công; Giám sát việc thực hiện các biện pháp thi công và biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu so với các biện pháp đã được phê duyệt.
 - Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng và kết quả thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn đã được nêu trong hợp đồng hoặc được bên A chấp thuận do nhà thầu trình trước khi được vào sử dụng cho công trình, cụ thể: Chỉ được cho phép sử dụng vào công trình các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của dự án, hợp đồng đã ký kết với bên A; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình phải có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký; Duy trì thường xuyên và liên tục việc giám sát và các biện pháp kiểm soát chất lượng các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình.

- Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng thiết bị công trình và thiết bị công nghệ của nơi sản xuất thiết bị, kết quả kiểm định chất lượng của các tổ chức có đủ điều kiện năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật do các nhà thầu trình; nghiệm thu theo các yêu cầu của thiết kế và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành trước khi cho phép lắp đặt;
- Giám sát quá trình thi công xây dựng công trình của nhà thầu nhằm tuân thủ đúng thiết kế và các quy định hiện hành của pháp luật;
- Kiểm tra, nghiệm thu các công tác thi công xây dựng công trình theo đúng yêu cầu của thiết kế và đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận các bản vẽ hoàn công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận hồ sơ thanh toán, quyết toán theo hợp đồng đã ký kết;
- Quản lý, kiểm tra và tập hợp các hồ sơ tài liệu của dự án bàn giao cho bên A sau khi hoàn thành tất cả các công việc;
- Khi phát hiện thiết bị thi công, việc bố trí nhân lực, các vật liệu, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ không phù hợp với hợp đồng đã ký, thì Bên B có quyền: Yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết với bên A và với các quy định hiện hành của pháp luật; Lập biên bản và yêu cầu nhà thầu ngừng thực hiện công việc cho đến khi nhà thầu thực hiện đúng các quy định của hợp đồng đã ký kết, trường hợp nhà thầu không tuân thủ thì Bên B báo cáo để bên A xử lý vi phạm hợp đồng đối với các nhà thầu; Từ chối nghiệm thu các công tác xây lắp, các giai đoạn xây lắp, việc chạy thử khi không đảm bảo yêu cầu theo hợp đồng đã ký kết với bên A. Việc từ chối nghiệm thu các công việc của Bên B phải được thể hiện bằng văn bản gửi cho bên A và nhà thầu trong đó nêu rõ lý do từ chối nghiệm thu.
- Đề xuất các biện pháp để xử lý các khiếm khuyết phát hiện trong quá trình thi công xây dựng và chạy thử;
- Kiểm tra, rà soát lại thiết kế để kịp thời báo cáo bên A các mâu thuẫn, các bất hợp lý trong thiết kế nếu có.
- Giám sát tiến độ thi công công trình.
- Giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Xác nhận bản vẽ hoàn công; khối lượng thi công hoàn thành của nhà thầu.
- Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

*** Báo cáo:**

- Báo cáo tiến độ thi công hàng ngày: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng ngày về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình) gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội.
- Báo cáo tiến độ thi công hàng tuần: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng tuần (thứ năm) về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng *bản cứng và email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình)* gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội. Trong trường hợp cần thiết mật độ báo cáo có thể tăng số lần trong tuần khi có yêu cầu của chủ đầu tư.
- Cứ 03 tháng một lần (tháng đầu tiên của quý), Nhà thầu phải báo cáo, đánh giá chất lượng và tiến độ về toàn bộ chất lượng và khối lượng công việc đã thực hiện của công trình, bằng bản cứng chủ đầu tư (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình) gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội.
- 15 ngày sau khi hoàn thành mỗi giai đoạn công trình nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả giám sát giai đoạn đó (có kèm theo hình ảnh gửi kèm)
- 15 ngày sau khi công trình hoàn thành nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả công tác giám sát.
- Ngay sau khi phát hiện những yếu tố thay đổi hoặc phát sinh trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải gửi báo cáo cho chủ đầu tư. Các báo cáo này phải thể hiện rõ nguyên nhân của việc phát sinh, phát sinh do ai (theo thiết kế, theo yêu cầu của Chủ đầu tư hay do sai sót của nhà thầu thi công).

*** Tiến độ thực hiện:** 300 ngày (Theo tiến độ thi công, hoàn thành công trình).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Yêu cầu về nhân sự: Chi tiết theo bảng tiêu chuẩn đánh giá phân nhân sự.
2. Các nhiệm vụ của TVGS gồm các nội dung cụ thể như sau:
 - a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;
 - b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng;
 - c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công lắp đặt công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng, bao gồm: Nhân lực, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công lắp đặt công trình;

- d) Kiểm tra biện pháp thi công lắp đặt của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;
- e) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 công lắp đặt công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công công trình lắp và yêu cầu nhà thầu thi công lắp đặt thực hiện đối với các nội dung nêu trên;
- f) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình;
- g) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công lắp đặt công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;
- h) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;
- i) Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;
- j) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế; phối hợp kiểm tra dự toán điều chỉnh, phát sinh so với khối lượng biện pháp thi công theo thiết kế điều chỉnh, bổ sung.
- k) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công lắp đặt khi xét thấy chất lượng thi công không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;
- l) Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;
- m) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021;
- n) Thực hiện nghiệm thu công việc lắp đặt để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công lắp đặt hoặc bộ phận công trình, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công lắp đặt hoàn thành;
- o) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình;
- p) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng cung cấp và lắp đặt.
- q) Phối hợp với chủ đầu tư để thực hiện cập nhật dữ liệu giám sát bằng hình ảnh theo đúng yêu cầu trong phần mềm quản lý của EVN Hà Nội.

V. Vai trò trách nhiệm:

Ban quản lý dự án lưới điện được Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội giao nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện dự án, cụ thể như sau:

1. Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội:

- Phối hợp chặt chẽ với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp tài liệu liên quan của dự án hiện có cho nhà thầu (phần thuyết minh và các bản vẽ thiết kế của công trình) cho nhà thầu, khối lượng các gói thầu mua sắm vật tư thiết bị và xây lắp của dự án,
- Cử cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2. Nhà thầu tư vấn:

- Giám sát chặt chẽ đảm bảo đơn vị thi công thực hiện đúng các cam kết trong Hồ sơ dự thầu, biện pháp tổ chức thi công được duyệt, các yêu cầu kỹ thuật theo quy định an toàn điện, quy phạm ngành điện, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng .
- Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định hiện hành.